



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 08/01/2026 (Thứ Năm)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
2.6	22:45	02:30	↗
3.6	03:43	07:15	↙
0.8	10:56	14:30	↗
3.7	18:11	21:45	↙
2.4	23:33	03:15	↗
3.4	04:38	08:00	↙

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	A.Tuấn	WAN HAI 291	10.5	175	20,899	P/s3 - CL4	02:30	//0530	A3-A5
2	Uy - Hoàn	PEGASUS PROTO	8.7	172	18,354	P/s1 - CL1	01:00	//0400; tt xấu	A1-A2
3	Thịnh	MIYUNHE	8.9	183	16,738	P/s3 - BNPH	09:30	//1230	A6-A9
4	Phú	NUUK MAERSK	9.2	172	26,255	P/s3 - CL7	11:00	//1400	A3-A5
5	K.Toàn	INCHEON VOYAGER	8.4	196	27,828	P/s3 - CL4-5	18:30	Cano DL, //2130	A6-A9
6	M.Tùng	HF SPIRIT	8.4	162	13,267	P/s1 - CL1	11:30	//1400 TSHT Lương, tt xấu	A1-01
7	H.Thanh	TD 55	3	53	299	P/s1 - CL2	15:30		01
8	P.Thùy	MAERSK BAHAMAS	10.2	195	28,316	P/s3 - CL5	18:30	//2200	A1-A2
9	Q.Hung	TERATAKI	9.3	186	29,421	P/s3 - CL4	23:00	//0230	A1-A2
10	Đ.Minh	SITC SHANGDE	7.1	172	18,724	P/s1 - CL7	18:00	//2130 tt xấu	A5-TM
11	Đào	POS SINGAPORE	9.7	172	17,846	P/s3 - BNPH	00:30	//0330	A1-A2
12	Anh	TRANSIMEX SUN	7.8	147	12,559	P/s1 - TCHP	18:00	SR, tt xấu	08-12
13	N.Thanh - Chính	WAN HAI 362	10	204	30,519	P/s3 - CL3	18:30	//2200	A6-A9
14	Kiên	SAWASDEE ATLANTIC	9.5	172	18,051	P/s3 - CL1	00:00	//0300	A3-A5